

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
(Ngày 28 tháng 12 năm 2025)⁽²⁾**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Vũ Văn Chí; Ngày tháng năm sinh: 10/01/1989
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội
- Cơ quan/đơn vị công tác: Phòng Văn hóa – Xã hội, xã Đông Thái Ninh.
- Nơi thường trú: Thôn Thùy Dương – Xã Thái Ninh – tỉnh Hưng Yên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 034089011957 ngày cấp 16/9/2021 nơi cấp Cục trưởng CCSQLHC về TTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: .Bùi Thu Hương. Ngày tháng năm sinh: 05/09/1990.
- Nghề nghiệp: Công chức.
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Văn phòng HĐND-UBND, xã Thái Ninh.
- Nơi thường trú: Thôn Thùy Dương – Xã Thái Ninh – tỉnh Hưng Yên.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 034190011808; ngày cấp 05/10/2022. nơi cấp Cục trưởng CCSQLHC về TTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Vũ Minh Triết. Ngày tháng năm sinh: 13/07/2016
- Nơi thường trú: Thôn Thùy Dương – Xã Thái Ninh – tỉnh Hưng Yên.
- Mã định danh:

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: Vũ Khánh Linh. Ngày tháng năm sinh: 08/10/2018
- Nơi thường trú: Thôn Thùy Dương – Xã Thái Ninh – tỉnh Hưng Yên.
- Mã định danh:

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Thôn Tiên Phong – xã Thái Ninh
- Diện tích⁽⁹⁾: 93 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 900tr

glw

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: DQ 224599

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾:

1.1.2. Thừa thứ hai:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Khu đô thị Nguyễn Đức Cảnh – xã Thái Thụy

- Diện tích⁽⁹⁾: 93,1 m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 2 tỷ 100 triệu

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Chưa có

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Hợp đồng mua bán

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Thôn Thụy Dương – xã Thái Ninh

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Mái bằng

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 150m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 500tr

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có

- Thông tin khác (nếu có):

2.1.1. Nhà thứ hai:

- Địa chỉ: Khu đô thị Nguyễn Đức Cảnh – xã Thái Thụy

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: 4 tầng

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 270m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 2 tỷ 100 triệu

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có

- Thông tin khác (nếu có):

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾:

2.2.1. Công trình thứ nhất: Không có

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:



- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: 3 cây vàng

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾.

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾:

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 120.000.000

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 120.000.000

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0

gkw

- Tổng các khoản thu nhập chung: 0

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật	01	1.500.000	Nguồn lương và vay ngân hàng

ghu

phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).			
7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).			
8. Tài sản ở nước ngoài.			
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .		60 triệu đồng	Thu nhập từ lương và thu nhập khác từ 6/2025 đến 12/2026

Thái Thụy, ngày 26 tháng 01 năm 2026

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


Nguyễn Thị Bích

Thái Thụy, ngày 28 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)


Vũ Văn Chí

